

Số: 278 /2018/BC-SHS

Hà Nội, ngày 02 tháng 04 năm 2018

**BÁO CÁO DANH MỤC CHỨNG KHOÁN THỰC HIỆN
GIAO DỊCH KÝ QUỸ**

Kính gửi: Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội xin báo cáo Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội Danh mục chứng khoán HNX thực hiện giao dịch ký quỹ tại SHS tháng 03/2018 như sau:

STT	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ đầu tháng	Mã chứng khoán bỏ ra khỏi danh mục giao dịch ký quỹ trong tháng	Mã chứng khoán bổ sung vào danh mục giao dịch ký quỹ trong tháng	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ cuối tháng
1	ACB		DS3	ACB
2	ALV			ALV
3	BPC			BPC
4	BTS			BTS
5	BVS			BVS
6	CAP			CAP
7	CEO			CEO
8	CPC			CPC
9	CTP			CTP
10	DAD			DAD
11	DAE			DAE
12	DBT			DBT
13	DGC			DGC
14	DGL			DGL
15	DHP			DHP
16	DHT			DHT
17	DNP			DNP
18	DNY			DNY
19	DST			DS3
20	DXP			DST
21	EBS			DXP
22	GMX			EBS
23	HCC			GMX
24	HDA			HCC



STT	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ đầu tháng	Mã chứng khoán bỏ ra khỏi danh mục giao dịch ký quỹ trong tháng	Mã chứng khoán bổ sung vào danh mục giao dịch ký quỹ trong tháng	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ cuối tháng
25	HHC			HDA
26	HHG			HHC
27	HJS			HHG
28	HLC			HJS
29	HLD			HLC
30	HMH			HLD
31	HOM			HMH
32	HTC			HOM
33	HUT			HTC
34	HVT			HUT
35	ICG			HVT
36	IDV			ICG
37	INN			IDV
38	ITQ			INN
39	KKC			ITQ
40	KLF			KKC
41	KVC			KLF
42	L14			KVC
43	L61			L14
44	LAS			L61
45	LDP			LAS
46	LHC			LDP
47	LIG			LHC
48	MAC			LIG
49	MAS			MAC
50	MBS			MAS
51	MCC			MBS
52	NAG			MCC
53	NBC			NAG
54	NDN			NBC
55	NDX			NDN
56	NET			NDX
57	NHA			NET
58	NTP			NHA
59	NVB			NTP
60	ONE			NVB

STT	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ đầu tháng	Mã chứng khoán bỏ ra khỏi danh mục giao dịch ký quỹ trong tháng	Mã chứng khoán bổ sung vào danh mục giao dịch ký quỹ trong tháng	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ cuối tháng
61	PBP			ONE
62	PCE			PBP
63	PCT			PCE
64	PDB			PCT
65	PGS			PDB
66	PHC			PGS
67	PLC			PHC
68	PMC			PLC
69	PMP			PMC
70	PMS			PMP
71	PPS			PMS
72	PSD			PPS
73	PSE			PSD
74	PTI			PSE
75	PVB			PTI
76	PVC			PVB
77	PVE			PVC
78	PVG			PVE
79	PVI			PVG
80	PVS			PVI
81	QHD			PVS
82	QTC			QHD
83	RCL			QTC
84	S55			RCL
85	S99			S55
86	SD4			S99
87	SD5			SD4
88	SD6			SD5
89	SD9			SD6
90	SDT			SD9
91	SEB			SDT
92	SED			SEB
93	SGC			SED
94	SHB			SGC
95	SHN			SHB
96	SJE			SHN

STT	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ đầu tháng	Mã chứng khoán bỏ ra khỏi danh mục giao dịch ký quỹ trong tháng	Mã chứng khoán bổ sung vào danh mục giao dịch ký quỹ trong tháng	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ cuối tháng
97	SLS			SJE
98	SPP			SLS
99	SSM			SPP
100	TA9			SSM
101	TC6			TA9
102	TDN			TC6
103	THT			TDN
104	TIG			THT
105	TJC			TIG
106	TKC			TJC
107	TNG			TKC
108	TTB			TNG
109	TTC			TTB
110	TTH			TTC
111	TTT			TTH
112	TV2			TTT
113	TVC			TV2
114	V12			TVC
115	VC3			V12
116	VC7			VC3
117	VCC			VC7
118	VCG			VCC
119	VCS			VCG
120	VGC			VCS
121	VGS			VGC
122	VIT			VGS
123	VIX			VIT
124	VKC			VIX
125	VMC			VKC
126	VMI			VMC
127	VNC			VMI
128	VNR			VNC
129	VNT			VNR
130	VTH			VNT
131	VTV			VTH
132	WCS			VTV

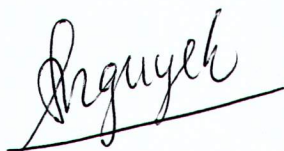
STT	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ đầu tháng	Mã chứng khoán bỏ ra khỏi danh mục giao dịch ký quỹ trong tháng	Mã chứng khoán bổ sung vào danh mục giao dịch ký quỹ trong tháng	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ cuối tháng
133	WSS			WCS
134				WSS

Địa chỉ website đăng tải Danh mục chứng khoán HNX thực hiện giao dịch ký quỹ tại SHS tháng 03/2018 là <http://www.shs.com.vn>.

Chúng tôi cam kết và chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của báo cáo này.

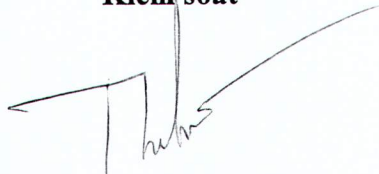
Kính báo cáo Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Người lập



Đoàn Thị Ánh Nguyệt

Kiểm soát



Ngô Thế Hiện

TỔNG GIÁM ĐỐC



Vũ Đức Tiến

